

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020;
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

A/ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

I. Khái quát chung

Năm 2018 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch 05 năm của Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn, nhiệm kỳ (2018-2023).

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong đấu thầu, sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề. Song với gần 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải hàng siêu trường, siêu trọng, giao nhận hàng hóa, cho thuê kho bãi ... cùng với sự nỗ lực, cố gắng của Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty nên mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn duy trì và phát triển ổn định.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

1) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020		Thực hiện năm 2019		Tỷ lệ % so với năm 2019	
		Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ	Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ	Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ
1	Doanh thu	37.922.371.215	37.922.371.215	42.429.894.287	42.429.894.287	89.37%	89.37%
2	Lợi nhuận trước thuế	16.016.676.644	15.935.276.644	19.859.808.066	19.859.808.066	80.65%	80.24%

Chỉ tiêu doanh thu: Doanh thu thực hiện năm 2020 là 37.922.371.215 đồng đạt 105,34

% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao (kế hoạch 36 tỷ đồng).

Lợi nhuận trước thuế tăng 1.5.935.276.644 đồng đạt 113,82% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao (kế hoạch 14 tỷ đồng).

2) Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án (nếu có):

Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 27/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông. Đề án bảo vệ môi trường (DTM) – Cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu. Ký hợp đồng với các cơ quan chức năng ứng phó sự cố tràn dầu.

Các khoản đầu tư lớn không có, tuy nhiên Công ty vẫn đầu tư mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ làm hàng, như sắm lớp, sửa chữa phương tiện để phục vụ hoạt động kinh doanh không bị ảnh hưởng đến các công trình lớn đang thi công. Ngoài ra, tiếp tục nâng cấp, sửa chữa bãi đậu xe, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp.

3) Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng, Giảm
Tổng giá trị tài sản	122.958.143.191	129.940.911.164	5,67
Doanh thu thuần	42.429.894.287	37.922.371.215	(10,62)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	19.827.020.937	15.945.851.644	(19,57)
Lợi nhuận khác	32.787.129	(10.575.000)	(132,25)
Lợi nhuận trước thuế:	19.859.808.066	15.935.276.644	(19,76)
a-Chưa trích dự phòng nợ phải thu khó đòi	19.859.808.066	16.016.676.644	
b- Đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi	19.859.808.066	15.935.276.644	
Lợi nhuận sau thuế	15.863.030.673	13.652.234.901	(13,93)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5,780	4,975	(13,93)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn.	3,90	5,65	Lên
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	3,86	5,56	Lên
<i>2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ / Tổng Tài sản	0,22	0,16	%
+ Hệ số Nợ / Vốn Chủ sở hữu	0,28	0,18	%

3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	22,3	11,62	Lần
+ Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	0,16	0,29	Lần
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	37,39	36,00	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu	16,52	12,44	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	12,90	10,50	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	46,72	42,04	%

4) Mức lương trung bình đối với người lao động năm 2020: 8.380.000 đồng/người/tháng

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1) Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

- + Tổng Tài sản ngày 01/01/2020 là: 122.958.143.191 đồng
- + Tổng Tài sản ngày 31/12/2020 là: 129.940.911.164 đồng, tăng 6.982.767.973 đồng so với tổng tài sản đầu năm. Nguyên nhân tăng do: Tiền và các khoản tương đương tiền tăng.

b) Tình hình Nợ phải trả:

- Tình hình Nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:
 - + Tổng Nợ phải trả ngày 01/01/2020 là: 26.911.279.971 đồng
 - + Tổng Nợ phải trả ngày 31/12/2020 là: 20.241.813.043 đồng, giảm 6.669.466.928 đồng so với tổng nợ phải trả đầu năm. Trong năm đã nộp ngân sách nhà nước số tiền thuê đất phải nộp từ năm 2014 đến năm 2018 là: 4.135.159.715 đồng.
- Trong năm 2020, Công ty không có phát sinh khoản nợ xấu phải trả

Tình hình đầu tư, mua sắm, sửa chữa, xây dựng

Trong năm 2020 công ty không có các khoản đầu tư lớn, chỉ mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ làm hàng, sửa chữa nhỏ, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp để phục vụ hoạt động kinh doanh của Cảng Tân Thuận Đông và Trung tâm điều độ vận tải và Giao nhận.

Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Đầu tư mua 02 xe cầu, 05 xe nâng, 01 xe tải cầu. 01 xe bán tải, xe 7 chỗ thay thế xe quá cũ
- Xúc tiến tìm đối tác hợp tác và thực hiện khảo sát định kỳ cầu cảng.
- Sửa chữa, nâng cấp giấy phép cầu cảng tiếp nhận tàu giảm tải đến 20.000 MT.
- Mua 100 tấm lợp thay thế trailer đã hỏng gần hết.
- Sửa xe đầu kéo Man để phục vụ vận chuyển.
- Phá bỏ kho cũ, xây kho mới (60 x 60 = 3.600m²)
- Nâng cấp cầu cảng.
- Thanh lý phương tiện, thiết bị quá cũ, hỏng, đã hết và gần hết niên hạn sử dụng

2) Thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước, người lao động tại Công ty

Công ty thực hiện đầy đủ các khoản trích nộp cho Nhà nước theo quy định; thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động như trả lương, thưởng, trích đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ, kịp thời.

3) Thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát 2020.

Cho đến tháng 05/2017 chấm dứt việc trả thù lao. Công ty chỉ thanh toán cho tất cả các thành viên HĐQT và BKT 1.000.000 đồng/người nếu họp.

IV. Tổng kết các cuộc họp, nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2020

Năm 2020 Hội đồng quản trị tiến hành 02 kỳ họp, ban hành 02 nghị quyết để giải quyết đến các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, như Nghị quyết về hoạt động kinh doanh của Công ty.

V. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã phân cấp. Ban Tổng Giám đốc có chế độ báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị.

VI. Kết quả giám sát đối với các bộ phận quản lý khác

Cán bộ quản lý Công ty thực hiện các công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã phân công và có chế độ báo cáo thông tin kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị.

VII. Về việc khởi kiện đòi nợ Công ty TNHH MTV hạ tầng đầu tư và Kinh doanh Đô thị và Công ty TNHH một thành viên tháp UBI

Công ty đang yêu cầu các cơ quan thi hành án thực hiện các biện pháp cưỡng chế để thi hành án.

B/ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

I. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Toàn Công ty
1	Doanh thu	Tỷ	36
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	14

II. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty xác định xác định hoạt động kinh doanh năm 2021 vẫn tập trung vào hai lĩnh vực chủ yếu là: kinh doanh khai thác cảng biển, cho thuê kho bãi chứa hàng và vận chuyển, bốc xếp hàng quá khổ, quá tải. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 cụ thể như sau:

- 1) Tiếp tục duy trì hoạt động của Cảng Tân Thuận Đông trong lĩnh vực kinh doanh khai thác cảng biển hàng rời, thiết bị và cho thuê kho, bãi chứa hàng. Tận dụng mọi nguồn lực sẵn có trong việc khai thác kinh doanh Cảng Tân Thuận Đông và coi đây là nguồn lực chính hỗ trợ trong việc điều hành và quản lý về nguồn tài chính hoạt động kinh doanh của toàn Công ty.
- 2) Củng cố tốt mối quan hệ đối với khách hàng truyền thống, đẩy mạnh việc khai thác nguồn hàng, tìm đối tác mới trong hoạt động kinh doanh vận chuyển, bốc xếp hàng hóa quá khổ, quá tải.
- 3) Đầu tư thêm phương tiện, thiết bị vận chuyển; nâng cấp kho bãi chứa hàng phù hợp với khả năng của Công ty để phục vụ yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- 4) Tiếp tục thu hồi khoản công nợ còn tồn đọng của hai đơn vị Công ty TNHH MTV Hạ tầng đầu tư và Kinh doanh Đô thị và Công ty TNHH Một thành viên tháp UBI.
- 5) Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành Công ty. Vừa nâng trách nhiệm, vừa tạo điều kiện thuận lợi để Tổng Giám đốc thực hiện tốt chức năng điều hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.
- 6) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nội quy, quy chế Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại Công ty.
- 7) Đảm bảo quyền lợi cho người lao động trong Công ty.
- 8) Đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Với tinh thần xây dựng Công ty ngày càng phát triển, Hội đồng quản trị rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của cổ đông về các mặt hoạt động của Công ty để Hội đồng quản trị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT
- Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc;
- Cổ đông Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Chí Minh Hòa

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về việc kiểm soát, giám sát tình hình hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải
Sài Gòn năm 2020

Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CTCP DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm soát, giám sát tình hình hoạt động Công ty năm 2020 như sau:

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

✓ Các thành viên Ban kiểm soát :

Tính đến thời điểm hiện tại, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 gồm các thành viên sau :

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Huyền Trang	1990	Trưởng ban		
2	Nguyễn Hữu Linh	1972	Thành viên		
3	Hoàng Hùng	1977	Thành viên		

Công ty thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cụ thể như sau:

Theo quyết định của HĐQT tháng 05/2017 thì chấm dứt việc trả thù lao cho các thành viên của HĐQT & BKS hàng tháng. Chỉ chi bồi dưỡng cho các đối tượng trên là 1.000.000 đồng/ người nếu họp.

- ✓ Ban kiểm soát đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán Phía Nam (AACS) làm đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020. Trong năm Ban kiểm soát đã trao đổi với đơn vị kiểm toán năm 2020 là 50.000.000 đồng, chi phí này phù hợp với quy mô của Công ty và đáp ứng yêu cầu kiểm toán.
- ✓ Thẩm định đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính định kỳ 06 tháng và năm; Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Giám sát tình hình hoạt động năm 2020.
- ✓ Tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về những vấn đề trong quá trình điều hành Công ty.



(Handwritten signature)

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

a. Kết quả kinh doanh năm 2020 như sau :

Năm 2020, tình hình hoạt động xuất nhập khẩu có nhiều biến động, lượng hàng hóa xuất nhập khẩu không ổn định làm ảnh hưởng đến lĩnh vực kinh doanh khai thác Cảng, và vận tải hàng siêu trường siêu trọng.

Tuy nhiên, với sự quyết tâm của Ban lãnh đạo và toàn bộ CBCNV. Công ty đã đạt được kết quả như sau: Doanh thu đạt 37,922 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 13,652 tỷ.

Đvt : 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	Tăng trưởng
Doanh thu	37.922	42.429	(10,62)%
LNTT	15.935	19.859	(19,76)%
LNST	13.652	15.863	(13,94)%

Nguyên nhân kết quả kinh doanh năm 2020:

- ✓ Trong năm 2020, Công ty có sự thay đổi lớn về nhân sự.
- ✓ Doanh thu năm 2020 đạt 37,922 tỷ vì trong năm Trung Tâm Vận Tải và Giao Nhận không có dự án nào lớn.

b. Kết quả kinh doanh theo từng mảng hoạt động.

Đvt : 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng trưởng	
			Giá trị	Tỷ lệ %
1.Mảng kinh doanh Cảng, kho bãi				
Doanh thu	34.170	29.785	4.385	14,72%
Lợi nhuận gộp	16.108	16.310	(202)	(1)%
2.Mảng kinh doanh vận tải, cho thuê văn phòng				
Doanh thu	3.751	12.644	(8.893)	(70,33)%
Lợi nhuận gộp	435	3.444	(3.009)	(87,37)%

c. Tình hình đầu tư

Các khoản đầu tư lớn không có, tuy nhiên Công ty vẫn đầu tư mua sắm trang thiết bị công cụ, dụng cụ làm hàng, như sắm lớp, sửa chữa phương tiện để phục vụ hoạt động kinh doanh nhằm để không ảnh hưởng đến các công trình lớn đang thi công. Ngoài ra, tiếp tục sửa chữa bãi đậu xe, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp.

d. Các khoản công nợ khó đòi:

Tổng số công nợ khó đòi đã được trích lập đến ngày 31/12/2020 là 38.746.990.000 đồng trong đó chủ yếu là công nợ khó đòi của Công ty Tháp UBI (22.600.000.000 đồng) và Công ty Đầu tư CSHT Kinh Doanh Đô thị (15.214.750.000 đồng), đã tồn tại từ nhiều năm trước nhưng chưa thu hồi được. Năm 2020 Công ty không thu hồi được khoản nợ nào đã trích lập dự phòng từ các năm trước. Tuy nhiên, đến thời điểm này công ty vẫn đang tiến hành đòi nợ từ hai Công ty trên nhưng chưa thu được kết quả.

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành. Ban kiểm soát thống nhất với các chỉ tiêu được nêu trong Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán.

✓ Bảng cân đối kế toán năm 2020 đã kiểm (tóm tắt):

Quy mô tổng tài sản của Công ty tăng từ 122.958.143.191 đồng lên 129.940.911.164 đồng, tăng 6.982.767.973 đồng, trong đó tài khoản Tiền và tương đương tiền thời điểm cuối năm là 93.883.046.658 đồng.

Dvt: đồng

Tài sản	Năm 2020	Tỷ trọng	Năm 2019	Tỷ trọng
A.Tài sản ngắn hạn	113.014.469.657	87 %	104.039.747.911	85 %
Tiền và tương đương tiền	93.883.046.658		49.619.097.632	
Phải thu khách hàng	47.882.221.326		47.488.497.618	
B.Tài sản dài hạn	16.926.441.507	13 %	18.918.395.280	15 %
Tổng cộng	129.940.911.164	100 %	122.958.143.191	100%
Nguồn vốn				
C. Nợ phải trả	26.671.279.971	16 %	26.671.279.971	22 %
D. Nguồn vốn chủ sở hữu	96.046.863.220	84 %	96.046.863.220	78 %
LNST chưa phân phối	56.886.421.958		56.886.421.958	
Tổng cộng	129.940.911.164	100 %	122.958.143.191	100 %

✓ Các chỉ số tài chính :

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2019
Hệ số thanh toán	Lần	5,56	3,86

nhanh			
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	5,65	3,90
LNST/DTT	%	36,00 %	37,39 %
ROE	%	12,44 %	16,52 %
ROA	%	10,50 %	12,90%

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

- ✓ Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành 02 cuộc họp và ban hành 02 Nghị quyết để quản trị và điều hành Công ty và thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao, theo đó Công ty đã hoàn thành kế hoạch năm 2020.
- ✓ Tổng giám đốc triển khai nhiệm vụ một cách sát sao và quyết liệt để đạt được kết quả cao nhất. Ban Tổng giám đốc đã báo cáo cho Hội đồng quản trị đầy đủ các mặt hoạt động Công ty.
- ✓ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị liên quan đã cung cấp thông tin, báo cáo dữ liệu liên quan theo định kỳ và theo đề nghị của Ban kiểm soát.

III. ĐỀ XUẤT

- ✓ Về công nợ khó đòi, tiếp tục thu hồi công nợ để thu hồi nguồn vốn cho Công ty nếu thu hồi khoản nợ khó đòi này, đây sẽ là nguồn vốn rất lớn để phát triển Công ty lên quy mô lớn hơn.

Trên đây là Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020. Rất mong được Đại hội đóng góp ý kiến để BKS hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào./.

TM BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Huyền Trang

HÀNG

Tp. Hồ chí minh, ngày 19 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2020 KẾ HOẠCH THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2021

Kính gửi: Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2020; Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2021 như sau:

1) Thù lao HĐQT, BKS năm 2020

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không nhận thù lao theo tháng. Thù lao của các Thành viên hội đồng quản trị và BKS là 1.000.000đ/người/cuộc họp của HĐQT, BKS.

Công ty chi trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2020: 0đ

2) Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020

Căn cứ tình hình thực tế Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2021 với mức thù lao:

- Chủ tịch HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT, trưởng BKS : .000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS, thư ký HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng

Hoặc “Căn cứ tình hình thực tế Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2021 với mức thù lao 2021, cụ thể như sau: Chỉ bồi dưỡng 1.000.000 đồng/người/01 cuộc họp HĐQT, BKS”.

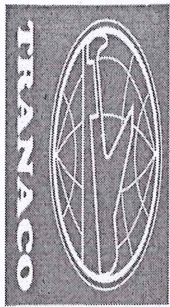
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. 

Trân trọng,

TM. CHỦ TỊCH HĐQT
Tổng Giám Đốc



Nguyễn Hồng Nguyên



CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN
Địa chỉ: 19-21-23 Phạm Việt Chánh, Quận 1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2020

TP. HCM, ngày 22 tháng 03 năm 2021

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2019
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN			
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	100	113.014.469.657	104.039.747.911
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	110	93.883.046.658	49.619.097.632
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	120	2.000.000.000	2.000.000.000
4	Hàng tồn kho	130	14.953.493.090	51.365.185.932
5	Tài sản ngắn hạn khác	140	1.839.591.302	1.015.422.326
II	TÀI SẢN DÀI HẠN			
1	Các khoản phải thu dài hạn	200	16.926.441.507	18.918.395.280
2	Tài sản cố định	210	5.000.000	5.000.000
2.1	Tài sản cố định hữu hình	220	16.914.842.413	18.906.796.186
a	- Nguyên giá	221	5.621.136.796	7.325.745.289
b	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	222	84.173.633.980	84.131.633.980
2.2	Tài sản cố định vô hình	223	(78.552.497.184)	(76.805.888.691)
a	- Nguyên giá	224	11.293.705.617	11.581.050.897
b	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	225	12.771.593.295	12.771.593.295
3	Tài sản dở dang dài hạn	226	(1.477.887.678)	(1.190.542.398)
4	Đầu tư tài chính dài hạn	240	6.599.094	6.599.094
5	Tài sản dài hạn khác	250	0	0
6	Tài sản dài hạn khác	260	0	0
A	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	129.940.911.164	122.958.143.191

III	NỢ PHẢI TRẢ	300	20.241.813.043	26.911.279.971
1	Nợ ngắn hạn	310	20.001.813.043	26.671.279.971
2	Nợ dài hạn	330	240.000.000	240.000.000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	109.699.098.121	96.046.863.220
1	Vốn chủ sở hữu	410	109.699.098.121	96.046.863.220
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	27.682.210.000	27.682.210.000
1.2	Thặng dư vốn cổ phần	412	3.739.082.602	3.739.082.602
1.3	Vốn khác của chủ sở hữu	414	0	0
1.4	Cổ phiếu quỹ (*)	415	(515.226.000)	(515.226.000)
1.5	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	0	0
1.6	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	0	0
1.7	Quỹ đầu tư phát triển	418	8.254.374.660	8.254.374.660
1.8	Quỹ dự trữ sắp xếp doanh nghiệp	419	0	0
1.9	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	0	0
1.10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	70.538.656.859	56.886.421.958
1.11	Nguyên vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422	0	0
2	Nguyên kinh phí và quỹ khác	430	0	0
B	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	129.940.911.164	122.958.143.191

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM 2020	NĂM 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	37.922.371.215	42.429.894.287
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	37.922.371.215	42.429.894.287
4	Giá vốn hàng bán	11	21.379.071.940	22.674.864.434
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	16.543.299.275	19.755.029.853
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.628.461.105	2.867.217.966
7	Chi phí tài chính	22	0	0
8	Trong đó: Chi phí lãi vay	23	0	0
9	Chi phí bán hàng	24	0	0
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	3.225.908.736	2.795.226.882
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	15.945.851.644	19.827.020.937
12	Thu nhập khác	31	105.750.000	288.890.789
13	Chi phí khác	32	116.325.000	256.103.660
14	Lợi nhuận khác	40	(10.575.000)	32.787.129
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	15.935.276.644	19.859.808.066
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2.283.041.743	3.996.777.393
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	13.652.234.901	15.863.030.673
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	70	4.975	5.780

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

STT	CHỈ TIÊU	Đ.VỊ	NĂM 2020	NĂM 2019
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	13,03%	15,39%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	86,97%	84,61%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	15,58%	21,89%
	Nguyên vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	84,42%	78,11%
3	Khả năng thanh toán	lần	5,56	3,86
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	5,65	3,90
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	10,51%	12,90%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	36,00%	37,39%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	12,45%	16,52%

Người Lập

Thầy mặt Hội đồng Quản trị

CÔNG ĐỒNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thủy

Nguyễn Hồng Nguyễn



Số: 01 /TTr – DVVTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2021.

TỜ TRÌNH

(V/v Kế hoạch kinh doanh năm 2021)

Kính gửi: Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

Xét tình hình chung của nền kinh tế;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Toàn Công ty
1	Doanh thu	Triệu đồng	36.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	14.000
3	Cổ tức dự kiến	% vốn điều lệ	40
4	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	1.842
5	Lao động bình quân năm	Người	61
6	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ doanh thu	170

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. CHỦ TỊCH HĐQT
Tổng Giám Đốc**



Số: 02 /TTr – DVVTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2021.

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021
(V/v Phân phối lợi nhuận năm 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty: **13.652.234.901** đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án giữ lại toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2020 để phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển kinh doanh của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. CHỦ TỊCH HĐQT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Nguyên

Số: *08* /TTr – DVVTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày *12* tháng *04* năm 2021.

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021
(V/v Ủy quyền HĐQT phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;
- Căn cứ tình hình hoạt động Công ty.

Theo kế hoạch với mục tiêu phát triển kinh doanh, nâng cấp đầu tư hệ hống Cảng Tân Thuận Đông và chủ động đưa ra các quyết sách kịp thời theo chủ trương của Nhà Nước đối với Cụm Cảng trong khu vực, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám Đốc Công ty thực hiện các phương án tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thực hiện công bố thông tin theo quy định nhà nước. Phê duyệt và triển khai ký kết các Hợp đồng kinh tế lớn thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

- Để chủ động trong các hoạt động của Công ty, đảm bảo hoàn thành kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Chí Minh Hà

TỜ TRÌNH

(V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Thông tư 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 Chính Phủ ban hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

Để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ủy quyền cho Ban kiểm soát được lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán độc lập sau đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán theo công bố của Bộ tài chính năm 2021, cụ thể sau:

1. Công ty TNHH DV TV Tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS)
2. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn kế toán An Phát
3. Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam
4. Công ty TNHH kiểm toán DFK Việt Nam
5. Công ty TNHH Kiểm Toán CPA VIETNAM

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. CHỦ TỊCH HĐQT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hồng Nguyễn



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021.

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên Cổ đông (Cá nhân/tổ chức):.....

Số CMND/Hộ chiếu/MSDN:..... Cấp ngày:../../.....

Nơi cấp:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần sở hữu:.....(bằng chữ:.....)

Số cổ phần ủy quyền:.....(bằng chữ:.....)

Người Đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức (Họ và tên, chức danh của người đại diện theo pháp luật):

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Họ và tên:

Số CMND/Hộ chiếu:..... Cấp ngày: ../../.....

Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần nhận ủy quyền:.....(bằng chữ:.....)

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, tổ chức ngày 27 tháng 04 năm 2021.

Bên nhận ủy quyền chỉ nhận thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền và không được ủy quyền lại.

Bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

BÊN ỦY QUYỀN

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 04 năm 2021.

NỘI QUY HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

Mục tiêu của Nội quy:

Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông dự đại hội ăn mặc nghiêm túc, lịch sự, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ im lặng.

2. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với ban tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại đại hội.

II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự đại hội phát biểu ý kiến phải giơ cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của chủ tọa. Để đảm bảo trật tự của đại hội khi thảo luận các cổ đông sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự phù hợp, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

III. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA.

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.



3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.

b. Yêu cầu đơn vị có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

c. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

+ Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
+ Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

d. Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

e. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội.

2. Nhanh chóng thông báo cho ban thư ký kết quả biểu quyết. ,

3. Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Xem xét và báo cáo với đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

VI. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại đại hội cổ đông phải được thư ký đại hội ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Thay Mặt Chủ Tịch HĐQT
Tổng Giám Đốc



Nguyễn Hồng Nguyễn



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Ngày 12 tháng 04 năm 2021

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	PHỤ TRÁCH THỰC HIỆN
8h30 – 09h00	Đăng ký danh sách cổ đông và đại biểu dự họp.	Ban Tổ chức
09h00 – 09h15	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.	Ban Tổ chức
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự họp.	Ban Tổ chức
	Thông qua nội qui đại hội Giới thiệu: - Đoàn Chủ tịch – Chủ tọa Đại hội.	Ban Tổ chức
09h15 – 11h30	- Cử Thư ký Đại hội. - Giới thiệu Ban kiểm phiếu.	Chủ tọa
	Xin ý kiến Đại hội thông qua nội dung và chương trình họp, cụ thể gồm: - Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán - Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2020; Phương hướng, nhiệm vụ của HDQT năm 2021 - Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2020 - Báo cáo thù lao của HDQT, BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao HDQT, BKS năm 2021	Chủ tọa
	- Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2021 - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020; - Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2021 - Tờ trình Ủy quyền HDQT phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHCĐ - Tờ trình Ủy quyền HDQT sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty phù hợp với luật Doanh nghiệp 2020; - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	
	Đại hội biểu quyết.	



	Công bố kết quả biểu quyết.	Ban kiểm phiếu
	Các nội dung khác phát sinh tại Đại hội (nếu có).	
	Thông qua Nghị quyết Đại hội. Thông qua Biên bản Đại hội.	Thư ký Đại hội
	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa

Ghi chú: Thời gian, chương trình có thể thay đổi theo diễn biến của Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN
BAN KIỂM PHIẾU



---*---

HƯỚNG DẪN
VỀ CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

1) Về phiếu biểu quyết:

- Phiếu do Công ty lập, có đóng dấu của Công ty.
- Trên phiếu có ghi số thứ tự, họ và tên cổ đông, đại diện cổ đông.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết.

2) Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu x vào 1 (một) trong 3 (ba) phương án biểu quyết: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến gì cho từng nội dung biểu quyết.
- Trường hợp cổ đông đánh dấu sai thì gạch ngang dấu đánh sai và đánh dấu lại vào phương án cần biểu quyết. Đồng thời ký tên vào ô gạch ngang.

3) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không do Công ty lập, không có dấu của Công ty.
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông, Đại diện cổ đông.
- Phiếu tẩy, xóa.
- Phiếu ghi không đúng họ và tên cổ đông, họ và tên người đại diện/người được ủy quyền (nếu có), số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Phiếu đánh dấu “x” từ 02 (hai) phương án trở lên trong một nội dung biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết bỏ trống 03 phương án biểu quyết/tất cả các nội dung biểu quyết.

4) Cách thức bỏ phiếu

- Cổ đông bỏ phiếu vào thùng phiếu của Công ty.

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021.

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;
- Trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn ngày 27/04/2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021 với các nội dung sau:

.....
.....

Điều 5. Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020; Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT, Trưởng BKS : .000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên BKS, Thư ký HĐQT : .000.000 đồng/người/tháng.

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán, năm tài chính 2021. Ủy quyền cho HĐQT phối hợp với BKS tiến hành lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 theo tờ trình Ban kiểm soát.

Điều 7. Thông qua Tờ trình ủy quyền HĐQT sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty phù hợp Luật Doanh nghiệp 2020

Điều 8. Thông qua Tờ trình ủy quyền HĐQT phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

Điều 9. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020

Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2021.

Điều 11. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.